TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2020/QĐST-HNGĐ	*Bá Thước, ngày 16 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Ư – sinh năm 1983

HKTT: Thôn Leo, xã Thành Lâm, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hà Văn Đ – sinh năm 1972

HKTT: Thôn Leo, xã Thành Lâm, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Ương và anh Hà Văn Đăng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao cả 02 cháu là Hà Thị Nga - sinh ngày 16/9/2003 và Hà Thị Trà My – sinh ngày 18/05/2009 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Chị Ư có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho mỗi cháu là 1.000.000 đ (Một triệu đồng một tháng). Tổng 02

cháu là 2.000.000 đồng. Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 9/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị Ư có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Ư không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì hàng tháng chị Ư còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

* Về tài sản: Chị Ư và anh Đ không yêu cầu Toà án giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Hà Thị Ư và anh Hà Văn Đ đều là người đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Thái), sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Miễn tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ư.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bá Thước;
- UBND xã Thành Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng